

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **69/2021/HS-PT**  
Ngày 11 tháng 8 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tạ Văn Thành

*Các thẩm phán:* Ông Hồ Văn Việt; Ông Phạm Văn Toàn.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hồng Quân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:** Bà Trương Thị Tuyên- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 49/2021/TLPT-HS ngày 09 tháng 7 năm 2021. Do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2021/HSST ngày 04/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Bị cáo bị kháng nghị:

Họ và tên: **Trần Văn T** (Tên gọi khác: Năm), Sinh ngày: 08/3/1971, tại xóm L, xã N, huyện TS, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm L, xã N, huyện TS, tỉnh Phú Thọ; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/10; Con ông Trần Văn T (Đã chết) và bà Nguyễn Thị C; Vợ: Hoàng Thị P; Con: có 2 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1996. Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 40 ngày 06/10/1996 của Tòa án nhân dân huyện TS, tỉnh Phú Thọ xử phạt T 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 11/01/1998.

Tại bản án số 49 ngày 12/11/2002 của Tòa án nhân dân huyện TS, tỉnh Phú Thọ xử phạt T 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 17/10/2005.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 22/12/2020 tại nghĩa trang thuộc Khu 13 xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy phát hiện, kiểm tra hành chính một người nam giới tự khai tên là Nguyễn Thành Long – Sinh năm 1974, ở Khu 13 xã Hoàng Xá đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức tiêm chích ma túy vào cơ thể. Thu giữ tại tay trái của Long 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 3ml/cc bên trong có bơm dính dung dịch màu hồng. Phát hiện, tạm giữ tại vị trí ngồi của Long 01 vỏ ống Novocaine, 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt có số, chữ in nhiều màu sắc. Cơ quan công an đã niêm phong xi lanh nhựa, thu giữ toàn bộ tang vật và yêu cầu người có liên quan về trụ sở Công an huyện. Tại Cơ quan điều tra, Long khai nhận số ma túy có để sử dụng là do Long và Đinh Công Chinh – Sinh năm 1971, ở Khu 7 xã Tu Vũ mua được một người nam giới tên Năm, ở Xóm L, xã N, huyện TS. Cơ quan Công an đã triệu tập Đinh Công Chinh lên trụ sở Công an huyện làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Long và Chinh khai nhận ngày 21/12/2020 đã góp tiền mua ma túy của một người nam giới tên Năm, ở Xóm L, xã N, huyện TS để sử dụng.

Căn cứ vào lời khai của Long và Chinh, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Thủy đã tiến hành xác minh người nam giới thường gọi tên là Năm, ở xóm L, xã N, huyện TS. Qua xác minh tại UBND xã N, người nam giới có đặc điểm như trên tên thật là Trần Văn T – Sinh năm 1971, ở xóm L, xã N, huyện TS. Hồi 15 giờ 30 phút ngày 22/12/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Thủy đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn T, quá trình khám xét không thu giữ gì. Hồi 17 giờ ngày 22/12/2020, Cơ qua CSĐT Công an huyện Thanh Thủy ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với T. Quá trình giữ người, T đã tự giác giao nộp cho Cơ quan Công an: 02 gói giấy đều có mặt trong màu trắng, mặt ngoài có chữ in nhiều màu sắc, bên trong cả hai gói giấy đều có chứa chất bột, cục màu trắng (T khai là ma túy Heroine); 01 ví giả da màu nâu bên trong có 01 CMND mang tên T và 01 ĐTDĐ Samsung DUOS màu vàng, bên trong lắp sim số 0976.201.380. Cơ quan Công an đã niêm phong số chất bột cục màu trắng và đưa T về trụ sở Công an huyện để làm việc.

Ngày 23/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã ra Quyết định số 02 trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định chất bơm dính dung dịch màu hồng bên trong 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 3ml/cc thu giữ của Long; 02 gói giấy đều có mặt trong màu trắng, mặt ngoài có chữ

in nhiều màu sắc, bên trong cả hai gói giấy đều có chứa chất bột, cục màu trắng thu giữ của T. Tại bản kết luận giám định số 64/KLGD ngày 26/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

- Dung dịch màu hồng bám dính bên trong 01 xi lanh nhựa niêm phong trong bì giấy ghi vật chứng thu giữ của Nguyễn Thành Long gửi giám định có tìm thấy **ma túy, loại Heroine**.

- Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 02 gói giấy niêm phong trong bì giấy ghi vật chứng thu giữ của Trần Văn T gửi giám định là **ma túy, có khối lượng là 0,117 gam, loại: Heroine**.

Hoàn lại đối tượng giám định: Bì ghi vật chứng thu giữ của Nguyễn Thành Long, trả lại: 01 xi lanh nhựa màu trắng, loại 3ml/cc cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong, dán kín trong bì số 01, có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán. Bì ghi vật chứng thu giữ của Trần Văn T, trả lại 0,031 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong bì số 02, có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán.

Căn cứ hành vi phạm tội của T, ngày 29/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại Cơ quan điều tra, nội dung vụ án được làm rõ như sau:

Trần Văn T (tên gọi khác là Năm) là đối tượng nghiện ma túy, muốn có ma túy để sử dụng và có tiền tiêu sài cá nhân nên T nảy sinh ý định đi mua ma túy Heroine về chia nhỏ với mục đích một phần bán cho người nghiện, một phần để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Nguyễn Thành Long là đối tượng nghiện ma túy, biết T cũng nghiện ma túy và có ma túy để bán nên Long đã hai lần mua ma túy của T, cụ thể:

Khoảng 10 giờ ngày 21/12/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Long và Đình Công Chinh (là bạn nghiện của Long) gặp nhau ở cổng đài Tưởng niệm xã Tu Vũ, huyện Thanh Thủy rồi góp tiền mua ma túy về sử dụng. Long góp số tiền 300.000đ, Chinh góp số tiền 100.000đ, được tổng số tiền là 400.000đ, Long là người cầm tiền. Sau đó, Long sử dụng điện thoại di động lắp sim số 0973.939.897 (Long đã làm rơi mất điện thoại và sim khi đi làm ở Hà Nội) gọi đến số điện thoại của T là 0976.201.380 hỏi mua 01 gói ma túy Heroine với giá 400.000đ thì T đồng ý và bảo Long đưa tiền trước. Long đồng ý thì T hẹn Long mang tiền lên đầu cầu N thuộc xã

N, huyện TS để đưa tiền. Sau đó, Long nói với Chinh đi về trước, khi nào có ma túy thì Long sẽ qua đón. Chinh đồng ý rồi đi về nhà ở Khu 7 xã Tu Vũ, còn Long đi một mình đến đầu cầu N gặp T ở đó. Gặp nhau, Long đưa cho T số tiền 400.000đ, T cầm tiền rồi nói với Long khi nào có ma túy sẽ gọi điện thoại cho Long. Sau đó, T đi một mình đến khu vực cầu Hoà Bình thuộc phường Đồng Tiến, TP Hoà Bình hỏi mua của người nam giới khoảng 35 tuổi (T không biết tên tuổi, địa chỉ của người này), một gói ma túy heroine với giá 400.000đ. Sau khi mua được ma túy, T đem gói ma túy về nhà T ở xã N chia làm 3 phần. Một phần T sử dụng hết bằng hình thức đốt, hít vào cơ thể; hai phần còn lại T gói lại thành 1 phần bằng giấy có mặt trong màu trắng, mặt ngoài in chữ nhiều màu sắc để bán cho Long. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Long gọi điện thoại cho T hỏi T có ma túy chưa thì T nói có và hẹn nhau đến đoạn đường thuộc Khu 5 xã Tu Vũ, huyện Thanh Thủy để lấy ma túy. Sau đó, Long điều khiển xe máy đến nhà đón Chinh rồi cả hai đến điểm hẹn. Đến khoảng 14 giờ 30 phút, T đến điểm hẹn và đưa cho Long 01 gói ma túy Heroine rồi đi về nhà ở xã N, huyện TS (việc mua bán ma túy với Long, T không biết việc Long và Chinh góp tiền để cùng mua). Sau đó, Long cùng Chinh đi đến đoạn đường hàng cây bạch đàn thuộc Khu 10 xã Tu Vũ, huyện Thanh Thủy, Long lấy gói ma túy ra chia làm 2 phần. Một phần, Long và Chinh chia nhau sử dụng hết bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể, phần còn lại Long cất vào túi quần. Sau khi sử dụng ma túy xong, Long đưa Chinh về nhà Chinh ở Khu 7 xã Tu Vũ, còn Long về nhà mình ở Khu 13 xã Hoàng Xá. Đến khoảng 8 giờ ngày 22/12/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Long mang gói ma túy còn lại ra nghĩa trang thuộc Khu 13 xã Hoàng Xá sử dụng thì bị Cơ quan Công an bắt phát hiện kiểm tra như trên.

Về phía T, sau khi bán ma túy cho Long, đến sáng ngày 22/12/2020, T đến đầu cầu Hoà Bình tiếp tục mua của người nam giới trên 02 gói ma túy gói bằng giấy đều có mặt trong màu trắng, mặt ngoài có chữ in nhiều màu sắc. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi T mang 2 gói ma túy trên đến Khu 3 xã Tu Vũ, huyện Thanh Thủy thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Thủy thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và thu giữ 02 gói ma túy trên.

Ngoài ra, trước đó T còn bán ma túy Heroine cho Long cụ thể như sau: Khoảng 11 giờ ngày 20/10/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Long sử dụng điện thoại di động lắp sim rác (Long không nhớ số và đã rút bỏ sim đó) gọi đến số điện thoại của T là 0976.201.380 hỏi mua 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000đ thì T đồng ý và nói với Long hiện tại chưa có, khi nào có ma túy Heroine thì T sẽ gọi cho Long. Sau đó, T đi một mình lên thành phố Hoà Bình để mua ma túy. Khi đến đầu cầu Hoà Bình thuộc phường Đồng Tiến, TP Hoà Bình, T đến một quán nước

vía hè hỏi mua của một người nam giới (cùng là người bán ma túy cho T ngày 21/12/2020) 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy, T đem gói ma túy về nhà và gọi điện cho Long đến nhà T để giao dịch mua bán ma túy. Sau khi gọi điện thoại cho Long, T lấy gói ma túy vừa mua được chia làm 2 phần, một phần T sử dụng hết bằng hình thức hút vào cơ thể, phần còn lại T gói lại để bán cho Long. Đến khoảng 14 giờ, Long đi một mình đến nhà T. Gặp nhau, Long hỏi mua của T 01 gói ma túy heroine với giá 200.000đ nhưng Long không có tiền và nói với T nợ lại hôm sau sẽ trả. T đồng ý cho Long nợ và đưa cho Long gói ma túy còn lại. Long cầm gói ma túy T đưa đem về nhà Long ở Khu 13 xã Hoàng Xá sử dụng hết bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể. Đến sáng ngày 21/12/2020, Long đến nhà T trả cho T số tiền 200.000đ tiền mua ma túy ngày 20/12/2020.

Trong quá trình điều tra, lời khai nhận của bị can T phù hợp với lời khai của Long và Chinh, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng thu thập được.

Số tài sản, vật chứng gồm: 02 bì niêm phong số 64/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ; 01 vỏ ống Novocain, 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt có số, chữ in nhiều màu sắc; 01 ví giả da màu nâu bên trong có 01 CMND mang tên T và 01 ĐTDĐ Samsung DUOS màu vàng, bên trong lắp sim số 0976.201.380.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 21/2021/HSST ngày 04/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ đã quyết định:

Áp dụng Điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

*Tuyên bố:* Bị cáo Trần Văn T (Tên gọi khác: Năm) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

*Xử phạt:* Bị cáo Trần Văn T (Tên gọi khác: Năm): 07 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2020.

*Về hình phạt bổ sung:* Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bản án còn Tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo đúng theo quy định của pháp luật.

Ngày 22 tháng 6 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ kháng nghị đối với bản án hình sự sơ thẩm số 21/2021/HSST ngày 04/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Đề nghị sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm theo hướng truy thu số tiền 600.000đ để sung quỹ nhà nước. Bổ sung nội dung còn chưa đầy đủ và chưa rõ trong bản án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quyết định kháng nghị và trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 21/2021/HSST ngày 04/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Đề nghị sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm theo hướng truy thu số tiền 600.000đ để sung quỹ nhà nước và bổ sung nội dung còn chưa đầy đủ và chưa rõ trong bản án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ trong hạn luật định được xem xét giải quyết.

[2] Tại cơ quan Điều tra, phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận đã có hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ cho rằng:

Khoảng 10 giờ ngày 21/12/2020, tại Khu 5, xã Tu Vũ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, bị cáo T đã có hành vi bán trái phép cho Nguyễn Thành Long 01 gói ma túy heroine với giá 400.000 (Bốn trăm nghìn đồng). Trước đó khoảng 14 giờ ngày 20/10/2020 tại nhà ở của mình, bị cáo T còn có hành vi bán trái phép cho Nguyễn Thành Long 01 gói ma túy heroine với giá 200.000 (Hai trăm nghìn đồng). Như vậy, liên tiếp trong 02 ngày bị cáo đã có hành vi 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Long. Ngoài ra, hồi 17 giờ ngày 22/12/2020, bị cáo T còn có hành vi tàng trữ 0,117 gam ma túy Heroine với mục đích để bán kiếm lời, thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Thủy thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và thu giữ số ma túy trên.

Vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có cơ sở pháp lý và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Thứ nhất, đối với số tiền 600.000đ Trần Văn T bán ma túy cho Nguyễn Thành Long phải xác định là tiền do bị cáo phạm tội mà có. Căn cứ theo điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự thì phải truy thu số tiền này của Trần Văn T để sung ngân sách nhà nước. Tòa án cấp sơ thẩm không truy thu đối với số tiền này là không đúng với quy định của pháp luật.

Thứ hai, đối với nội dung vụ án, bản án không thể hiện cơ quan điều tra công an huyện Thanh Thủy trưng cầu giám định những vật chứng gì? Thu giữ của ai? Kết luận giám định của cơ quan chuyên môn thể hiện như thế nào?. Hội đồng xét xử thấy rằng, thực tế trong hồ sơ đã thể hiện đầy đủ các quyết định trưng cầu giám định, quyết định giám định và các vật chứng thu giữ của các đối tượng trong vụ án. Tòa án cấp sơ thẩm không nêu trong nội dung vụ án là thiếu sót cần rút kinh nghiệm. Tòa án cấp phúc thẩm đã bổ sung các nội dung nêu trên vào nội dung của vụ án theo kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ để chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ. Sửa một phần bản án sơ thẩm số 21/2021/HSST ngày 04/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

[4] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ được chấp nhận nên bị cáo Trần Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2021/HSST ngày 04/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Truy thu của bị cáo Trần Văn T số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) để sung ngân sách nước.

[3] Về án phí: Bị cáo Trần Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày T án phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- TAND huyện Thanh Thủy;
- VKSND huyện Thanh Thủy;
- Chi cục THADS huyện Thanh Thủy;
- Trại tạm giam CA tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo (qua trại tạm giam);
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tạ Văn Thành**